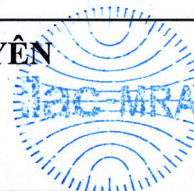


CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 162 - 2022/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 20/05/2022
Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Sông Hinh
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 43B06/22
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 13/05/2022
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,14
3	Độ đục	NTU	TCVN6184:2008	2	1,10
4	Màu sắc	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	8,30
5	Clo Tổng số	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,66
6	Coliform	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tấn Thuận

Nguyễn Văn Phong

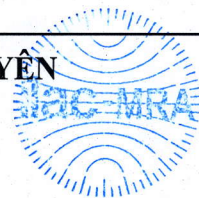
Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 163 - 2022/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 20/05/2022

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa nhà làm việc NMN Sông Hình
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 44M₁06/22
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 13/05/2022
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,30
3	Độ đục	NTU	TCVN6184:2008	2	1,49
4	Màu sắc	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	11,50
5	Clo Tổng số	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,30
6	Coliform	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tân Thuận

Nguyễn Văn Phong
Nguyễn Văn Phong

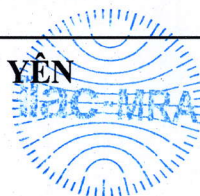
Võ Bá Duy Huân
Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 164 - 2022/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 20/05/2022

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến DT641 - NMN Sông Hình
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 45M₂06/22
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 13/05/2022
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,24
3	Độ đục	NTU	TCVN6184:2008	2	1,48
4	Màu sắc	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	9,40
5	Clo Tổng số	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,27
6	Coliform	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tấn Thuận

Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử

BM.KHKT.02.02

Ban hành lần 05

Ngày ban hành: 31/12/2021